

KẾ HOẠCH ĐIỀU ĐỘNG TÀU

Cảng vụ Hàng hải Thanh Hóa lập kế hoạch điều động tàu vào, rời cảng ngày 23 tháng 6 năm 2025 tại khu vực cảng biển Nghi Sơn như sau:

Thời gian	Tên tàu	Món nước	LOA	DWT	Tàu lai	Tuyến Luồng	Từ	Đến	Hoa Tiêu/ Đại lý
00:00	Tong Cheng 301	4.0/5.6	123	8571	Vas: 3006;3008	Tổng hợp	5QT	P0	Trần Lam Giang/Kpb
00:01	Gold Star 15	4.5	99	5915	Ptsc 05;06	LHDNS	Khu neo CT	4ALHD	Nguyễn Hữu Ngọc/Vitaco
01:00	Vinacomin Cẩm Phả	2.4/4.2	113	8811	PTSC 05; 06	LHDNS	1ALHD	P0	Lê Ut Đăng/Ptsc
02:00	HONG SEN 6	4.7/5.3	88	3553.7	VAS 3008	Tổng hợp	2AQT	P0	Đinh Trọng Mạnh/KBP
03:00	Chanya Naree	4.1/6.7	157	21113	NS 01; 02	CDXMNS	Jetty 1	P0	Đồng Ngọc Thanh/LP
04:00	Viễn Đông 151	3.0/4.0	102	6724	NS 02	CDXMNS	Khu neo	Jetty 1	Đỗ Tuấn Anh/Lavico
04:00	Blue Ocean 01	2.0/4.5	96	4939	Ptsc 05; 06	LHDNS	4BLHD	P0	Phạm Văn Song/Vitaco
05:00	Jin Yang Guan	5.6/6.1	96	5453	Vas 3008	Tổng hợp	P0	5QT	Lê Ut Đăng/KPB
05:00	Mạnh Hùng 88	0.8/2.6	79	4538	Nil	Tổng hợp	Cầu 4	P0	Nil
05:00	Nhà Bè 06	3.0/4.0	107	6788	Ptsc 06; 05	LHDNS	2ALHD	P0	Nguyễn Hữu Ngọc/Vitaco
06:00	JIN DONG 9	4.7/5.8	87	4030.56	Vas 3008	Tổng hợp	Khu neo	2/2AQT	Đinh Trọng Mạnh/KBP
06:00	Trường Tâm 86	4.0/4.04	79	3033	Nil	Tổng hợp	Cầu 5	P0	Nil
06:00	Khánh Minh 19	3.4	75	2696	Nil	Tổng hợp	Cầu 9	P0	Nil
06:00	PTS Hải Phòng 03	3.0/5.0	97	6144	PTSC 05; 06	LHDNS	Khu neo CT	2ALHD	Phạm Văn Song/Vipco
09:00	Hùng Khánh 68	4.0/5.0	75.2	3064	Nil	Tổng hợp	Bến than	Khu neo	Nil
09:40	CALYPSO	4.5	145	18000	Sea Winer; NH 86	Tổng hợp	NĐ2	CTNĐ2	Trần Lam Giang/HV
09:40	Anna	5.6	145	18000	Sea Winer; NH 86	Tổng hợp	CTNĐ2	NĐ2	Đồng Ngọc Thanh/HV
10:00	DONG HUA 9	6.0	135	7175	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo	KPB
10:00	Minh Hằng 222	5.0	94	4735	HC 06	Tổng hợp	Khu neo	Bến than	Nil
11:00	Vũ Đình 09	3.5	89	5483	LS 136	Tổng hợp	Cầu 9	P0	Đỗ Tuấn Anh/Nil
11:00	Thắng Lợi 668	6.0/6.0	79	4495	Nil	Tổng hợp	Khu neo	Cầu 5	Nil
12:00	Tây Nam 01	3.2/3.5	119	7999	Ptsc 05;06	LHDNS	2BLHD	P0	Trần Lam Giang/NSA
13:00	Thành Đạt 628	1.3/3.5	79	6314	Nil	Tổng hợp	Cầu 1	P0	Nguyễn Hữu Ngọc/Nil
13:00	Hoàng Hà Ocean	3.5/4.2	110	6800	Nil	LHDNS	P0	Khu neo CT	NSA
14:00	Thịnh An 888	4.2/4.2	79	3132	Nil	Tổng hợp	Khu neo	Cầu 2	Nil
14:00	Gold Star 15	4.5	99	5915	Ptsc 05;06	LHDNS	4ALHD	P0	Lê Ut Đăng/Vitaco
14:00	Nhà Bè 09	2.8/5.2	106	6534	Nil	LHDNS	P0	Khu neo CT	Vitaco

15:00	Gold Star 19	6.8	117	6190	Nil	LHDNS	P0	Khu neo CT	NSA
16:00	Thái Hà 999	0.6/2.0	75	2680	Nil	Tổng hợp	Cầu 4	P0	Nil
16:00	Trường An 06	4.6	95	6832	ĐD 06	Tổng hợp	Khu neo	Cầu 4	Đinh Trọng Mạnh/Nil
16:00	Nhà Bè 09	2.8/5.2	106	6534	Ptsc 05; 06	LHDNS	Khu neo CT	4ALHD	Đỗ Tuấn Anh/Vitaco
Ghi chú Tàu bổ sung, thay đổi kế hoạch ngày 22.06.2025									
17:00	Thành Đạt 628	1.3/3.5	79	6314	Nil	Tổng hợp	Khu neo	Cầu 1	Đỗ Tuấn Anh/Nil
17:00	Phương Bắc 08	2.0/3.5	79.7	3886	Nil	Tổng hợp	Cầu 9	P0	Nil
17:30	Blue Ocean 02	3.0/4.0	96	4936	Ptsc 05;06	LHDNS	4ALHD	P0	Phạm Văn Song/Vitaco
18:00	Thắng Lợi 739	3.8/4.2	71	2190	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo	Nil
18:00	Vũ Đình 09	3.5	89	5483	LS 136	Tổng hợp	P0	Cầu 9	Nguyễn Hữu Ngọc/Nil
19:00	PTS Hải Phòng 03	3.0/5.0	97	6144	NIL	LHD	P0	Khu neo CT	Vipco
19:00	Hoàng Anh 68	0.4/2.4	79	4102	Nil	Tổng hợp	Bến than	P0	Nil
20:00	Hải Long 28	0.8/2.0	56	986	Nil	AP	AP	P0	Nil
20:00	Hùng Khánh 68	4.0/5.0	75.2	3064	Nil	Tổng hợp	Khu neo	Bến than	Nil
21:00	Cường Thịnh 36	4.0/4.0	89	5257	NB 01	Tổng hợp	Cầu 1	P0	Đinh Trọng Mạnh/Nil
21:00	Thắng Lợi 668	6.0/6.0	79	4495	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo	Nil
21:00	Trường An 126	5.0/5.5	95,18	5688	NS 02	CDXMNS	Jetty 2	Khu neo	Lê Út Đăng/Nil
22:00	SW APPLE	4.5/6.2	189	53,627	Vas: 3006;3008	Tổng hợp	3/4QT	P0	Trần Lam Giang/SMT
22:00	Trường An 126	5.0/5.5	95,18	5688	NB 01	Tổng hợp	Khu neo	Cầu 1	Đỗ Tuấn Anh/Nil
22:00	Thuận Phong 18	5.0/6.0	79	5000	Nil	Tổng hợp	Khu neo	Jetty 2	Phạm Văn Song/Nil

Nghi Sơn, 17h00 ngày 22 tháng 6 năm 2025

Nơi nhận:

- Các Phó Giám đốc (để chỉ đạo);
 - Phòng TTAT&ANHH;
 - Cty Hoa tiêu HH KV VI;
 - Các Doanh cảng biển;
 - Các Doanh nghiệp lai dắt;
 - Lưu: PCHH
- (để t/hiện)

NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH

KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Tiến Thành

Hoàng Văn Thủy

